

Bản án số: 106/2017/DS-ST
Ngày 11. 9. 2017
V/v “ tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Việt Dũng**.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Phước**.

Ông **Trần Đức Hiếu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Thảo Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng..

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ - 363 đường Cách mạng tháng tám, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 95/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2017/ QĐXX-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V** - Địa chỉ: 89 đường LH, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền có bà Nguyễn Thị Thu Q - Sinh năm 1994 - Chức vụ: Nhân viên Ngân hàng V - Địa chỉ: 77 đường L, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Giấy ủy quyền số 844/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 20 tháng 6 năm 2017). (Có mặt).

* Bị đơn: Ông **Lê Đức T** - Sinh năm 1990 - Địa chỉ: Tổ 43, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại phiên tòa sơ thẩm Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày: Vào ngày 24 tháng 10 năm 2014 Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và ông Lê Đức T có ký Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín số 20141023-142003-0001. Theo hợp đồng đã ký kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh có cho ông Lê Đức T vay số tiền là 30.704.669đ với

mức lãi suất là 3,75%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, với mục đích vay tiêu dùng, khi trả nợ thì ông Lê Đức T phải trả số tiền 56.976.000đ (kể cả tiền vốn và tiền lãi phát sinh) thời hạn trả nợ vào ngày 01 hàng tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền là 1.569.000đ, tháng cuối cùng trả 2.061.000đ

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Lê Đức T mới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh được 1.569.000đ sau đó không trả đầy đủ phân kỳ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Hiện nay ông Lê Đức T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh số tiền vốn là 30.440.618đ và số tiền lãi phát sinh là 23.746.374đ, tổng cộng là 54.186.992đ, nhưng vì Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị hạch toán phụ thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần V nên tôi yêu cầu ông Lê Đức T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền trên làm một lần, ngoài ra tôi không còn yêu cầu gì khác.

* Tại phiên tòa sơ thẩm ông Lê Đức T trình bày: Tôi đã nghe rõ và thừa nhận toàn bộ lời trình bày của Đại diện Ngân hàng thương mại V như trên là đúng.

Hiện nay tôi còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền vốn là 30.440.618đ và số tiền lãi phát sinh là 23.746.374đ, tổng cộng là 54.186.992đ nhưng vì hoàn cảnh khó khăn tôi xin Ngân hàng thương mại cổ phần V giảm số tiền lãi và cho tôi được trả số tiền gốc với hình thức trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết số nợ vốn là 30.440.618đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay Người Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu ông Lê Đức T phải trả cho Ngân hàng V số tiền vốn là 30.440.618đ và số tiền lãi phát sinh là 23.746.374đ, tổng cộng là 54.186.992đ còn tại phiên tòa hôm nay ông Lê Đức T xác nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền trên nhưng xin Ngân hàng thương mại cổ phần V giảm số tiền lãi phát sinh và cho ông T được trả số tiền gốc với hình thức trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết số nợ vốn là 30.440.618đ. Xét yêu cầu của các bên đương sự HĐXX thấy rằng: Vào ngày 24 tháng 10 năm 2014 Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và ông Lê Đức T có ký Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín số 20141023-142003-0001. Theo hợp đồng đã ký kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh có cho ông Lê Đức T vay số tiền là 30.704.669đ với mức lãi suất là 3,75%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, với mục đích vay tiêu dùng, khi trả nợ thì ông Lê Đức T phải trả số tiền 56.976.000đ (kể cả tiền vốn và tiền lãi phát sinh) thời hạn trả nợ vào ngày 01 hàng tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền là 1.569.000đ, tháng cuối cùng trả 2.061.000đ

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Lê Đức T mới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh được 1.569.000đ sau đó không trả đầy

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Lê Đức T mới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh được 1.569.000đ sau đó không trả đầy đủ phân kỳ đã thỏa thuận trong hợp đồng và từ thời gian đó đến nay không thanh toán được đồng nào mặc dù Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần yêu cầu ông Lê Đức T thanh toán, như vậy ông Lê Đức T đã vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng, cố tình không chịu trả nợ, mặt khác tại phiên tòa hôm nay yêu cầu xin giảm tiền lãi phát sinh và trả dần số tiền vốn của ông T không được Đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần V chấp nhận, do đó HĐXX không thể thỏa mãn yêu cầu của ông Lê Đức T mà cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V và buộc ông Lê Đức T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền vốn là 30.440.618đ và số tiền lãi phát sinh là 23.746.374đ, tổng cộng là 54.186.992đ là phù hợp với quy định của pháp luật .

Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần V nên ông Lê Đức T phải chịu án dân sự sơ thẩm là $54.186.992đ \times 5\% = 2.709.350đ$. Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 1.354.674đ theo biên lai thu số 4919 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51 và Điều 54 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 227: các điều 147, 266, 267 và 273 của BLTTDS;

- Áp dụng điều 6 và điều 26 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với ông Lê Đức T.

Xử: Buộc ông Lê Đức T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền vốn là 30.440.618đ và số tiền lãi phát sinh là 23.746.374đ, tổng cộng là 54.186.992đ (*Năm mươi bốn triệu một trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi hai đồng*).

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Đức T không chịu trả số tiền nói trên thì hàng tháng ông Lê Đức T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Đức T phải chịu là 2.709.350đ. Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại

cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 1.354.674đ theo biên lai thu số 4919 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Việt Dũng